

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng Giêng là tháng đầu của mùa xuân, người ta càng trù mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ yêu con; ai cấm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hết được người mê luyến mùa xuân.

Tôi yêu sông xanh, núi tím; tôi yêu đôi mây ai như trăng mới in ngần và tôi cũng xây mộng ước mơ, nhưng yêu nhất mùa xuân không phải là vì thế.

Mùa xuân của tôi – mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội – là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...

Người yêu cảnh, vào những lúc trời đất mang mang như vậy, khoác một cái áo lông, ngậm một ống điếu mở cửa đi ra ngoài tự nhiên thấy một cái thú giang hồ êm ái như nhung và không cần uống rượu mạnh cũng như lòng mình say sưa một cái gì đó – có lẽ là sự sống!

Ấy đấy, cái mùa xuân thần thánh của tôi làm cho người ta muốn phát điên lên như thế ấy. Ngồi yên không chịu được. Nhựa sống ở trong người căng lên như máu căng lên trong lộc của loài nai, như mầm non của cây cối, nằm im mãi không chịu được, phải trồi ra thành những cái lá nhỏ li ti giờ tay vẫy những cặp uyên ương đứng cạnh. Cùng với mùa xuân trở lại, tim người ta dường như cũng trẻ hơn ra, và đập mạnh hơn trong những ngày đông tháng giá. Lúc ấy, đường sá không còn lầy lội nữa mà là cái rét ngọt ngào, chớ không còn tê buốt căm căm nữa.

Y như những con vật nằm thu hình một nơi trốn rét thấy nắng ấm trở về thì lại bò ra để nhảy nhót kiếm ăn, anh cũng “sống” lại và thêm khát yêu thương thực sự. Ra ngoài trời, thấy ai cũng muốn yêu thương, về đến nhà lại cũng thấy yêu thương nữa.

Nhang trầm, đèn nến, và nhất là bầu không khí gia đình đoàn tụ êm đềm, trên kính dưới nhường, trước những bàn thờ Phật, bàn thờ Thánh, bàn thờ tổ tiên làm cho lòng anh ấm lạ ấm lùng, tuy miệng chẳng nói ra nhưng trong lòng thì cảm như có không biết bao nhiêu là hoa mới nở, bướm ra ràng mở hội liên hoan.

Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác.

Thường thường, vào khoảng đó trời đã hết nồm, mưa xuân bắt đầu thay thế cho mưa phùn, không còn làm cho nền trời ùng đục như màu pha lê mờ. Sáng dậy, nằm dài nhìn ra cửa sổ thấy những vệt xanh tươi hiện ra ở trên trời, mình cảm thấy rạo rức một niềm vui sáng sủa. Trên giàn hoa lí, vài con ong siêng năng đã bay đi kiếm nhị hoa. Chỉ độ tám chín giờ sáng, trên nền trời trong trong có những làn sáng hồng hồng rung động như cánh con ve mới lột.

Ấy là lúc thịt mỡ dưa hành đã hết, người ta bắt đầu trở về bữa cơm giản dị có cà om với thịt thăn điểm những lá tía tô thái nhỏ hay bát canh trứng cua vắt chanh ăn mát như quạt vào lòng. Cánh màn điều treo ở đầu bàn thờ ông vải đã hạ xuống từ hôm “hoá vàng” và các trò vui ngày Tết cũng tạm thời kết thúc để nhường chỗ cho cuộc sống êm đềm thường nhật.

Vũ Bằng, Thương nhớ mười hai, NXB Văn học, Hà Nội, 1993

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại gì?

- A. Tản văn
- B. Tùy bút
- C. Kí
- D. Truyện kí

Câu 2. Bên cạnh yếu tố trữ tình (biểu cảm), văn bản trên có sử dụng thêm phương thức biểu đạt nào khác?

- A. Tự sự và miêu tả
- B. Miêu tả và nghị luận
- C. Miêu tả và thuyết minh
- D. Tự sự và thuyết minh

Câu 3. Nội dung chính của đoạn văn trên là gì?

- A. Bày tỏ cảm xúc yêu mến với mùa xuân của Hà Nội, mùa xuân của Bắc Việt
- B. Thuật lại kỉ niệm khó quên về tết Hà Nội
- C. Bày tỏ nỗi nhớ Hà Nội
- D. Miêu tả không khí mùa xuân Hà Nội

Câu 4. Biện pháp tu từ được nhà văn sử dụng trong câu sau là gì?

Y như những con vật nằm thu hình một nơi trốn rét thấy nắng ấm trở về thì lại bò ra để nhảy nhót kiếm ăn, anh cũng “sống” lại và thêm khát yêu thương thực sự. Ra ngoài trời, thấy ai cũng muốn yêu thương, về đến nhà lại cũng thấy yêu thương nữa.

- A. So sánh và nhân hóa
- B. So sánh và điệp từ
- C. So sánh và ẩn dụ
- D. So sánh và liệt kê

Câu 5. Biện pháp lặp cấu trúc được sử dụng trong đoạn sau có tác dụng gì?

Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng Giêng là tháng đầu của mùa xuân, người ta càng trù mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cảm được trai thương gái, ai cảm được mẹ yêu con; ai cảm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hết được người mê luyến mùa xuân.

- A. Khẳng định vẻ đẹp của mùa xuân
- B. Khẳng định mùa xuân là mùa của yêu thương và tình yêu

C. Khẳng định ai cũng chuộng mùa xuân, những sự việc hiển nhiên không bao giờ dừng lại cũng như việc không bao giờ có người hết yêu mùa xuân

D. Khẳng định tình cảm của nhà văn với mùa xuân đất trời

Câu 6. Đọc văn bản và chỉ ra khoảng thời gian mà tác giả cảm thấy “*yêu mùa xuân nhất*”

A. Đầu xuân

B. Tết nguyên Đán

C. Sau rằm tháng giêng

D. Cuối mùa xuân

Câu 7. Cảm xúc chủ đạo của văn bản trên là:

A. Niềm hoài niệm trước những vẻ đẹp truyền thống xưa cũ

B. Tình yêu và nỗi nhớ với tết Hà Nội

C. Tình yêu và nỗi nhớ với Hà Nội mùa xuân

D. Tình yêu và nỗi nhớ với những điều bình dị nhất của mùa xuân của Bắc Việt

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Lựa chọn một biện pháp tu từ trong văn bản trên và phân tích

.....

.....

.....

.....

Câu 9. Chỉ ra những đặc điểm của tản văn xuất hiện trong văn bản

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
Câu 10. Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) chia sẻ cảm nhận của em về mùa xuân (hoặc Tết) ở địa phương mà em sinh sống

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận về bức tượng đài Mẹ Suốt dưới đây:



.....**HẾT**.....

Chú thích: Anh hùng Nguyễn Thị Suốt, sinh năm 1906 tại Bảo Ninh, Quảng Bình. Trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ ác liệt, mẹ Nguyễn Thị Suốt đã xung phong làm nhiệm vụ kết nối đường dây liên lạc giữa Đồng Hới với Bảo Ninh. Một mình mẹ đã chèo đò giúp bộ đội qua sông, vận chuyển đạn mìn, máy bay càn quét, bắn phá trên đầu. Tượng đài Mẹ Suốt được nhà điêu khắc Phan Đình Tiến thiết kế với chiều cao 7 mét, bao gồm cả bệ. Tượng được tập trung đặc tả hình ảnh người mẹ tay cầm chắc mái chèo, đầu hiên ngang ngẩng cao, vai khoác tấm vải dù bay pháp phới. Một bên dưới chân tượng khắc họa hình ảnh sóng gió bom đạn, một bên là hình ảnh bộ đội, thương binh, thanh niên xung phong, dân công mà Mẹ Suốt đã đưa sang sông. Tượng đài Mẹ Suốt được đặt bên dòng sông Nhật Lệ.

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu